

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**  
-----

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 24/02/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đỗ Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Quý;
2. Bà Nguyễn Thị Lượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** bà Trần Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 394/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Đình L; Sinh ngày 07/3/1985; tại Quảng Ngãi; Thường trú: thôn An Diêm 1, xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình Q; và bà: Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; Tiền án: Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 269/HSST ngày 27/11/2003 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2005. Đóng án phí hình sự sơ thẩm sự ngày 07/01/2005.

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 09/7/2020. Thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 04/8/2020 (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Phạm Thị Ph sinh năm: 1986; Trú tại: ấp 6, xã Thường Tân, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

*Người làm chứng:* anh Lê Anh Kiệt – sinh năm: 1969 và Đinh Thiên Vũ – sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Phạm Đình L là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/7/2020, L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 59G1-78178 đến vòng xoay ngã tư Bình Phước, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức để mua ma túy. Đến nơi L gặp 01 thanh niên mặc áo Grab (không rõ lai lịch) đi xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) hỏi mua ma túy. Người thanh niên đưa cho L 03 đoạn ống hút cắt nhỏ, hàn kín 02 đầu chứa ma túy với giá 300.000 đồng để về sử dụng, L đã mua ma túy của người thanh niên được 02 lần. Sau khi giao tiền cho người thanh niên và nhận ma túy, người thanh niên bỏ đi. L bỏ số ma túy trên vào túi quần bên trái và chuẩn bị đi về thì bị Công an phường Hiệp Bình Phước phát hiện bắt quả tang niêm phong vật chứng để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 1162/KLGD-H ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật Hình Sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định, thu giữ của L là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2804 gam, loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Phạm Đình L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1162 có chữ ký Giám định viên Bùi Công Danh, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có sim số 096936230 (thu giữ của L)
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 59G1-781.78.

[2] Bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTĐ ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Phạm Đình L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phạm Đình L không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói L sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] L khai nhận tội của bị cáo Phạm Đình L phù hợp với L khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2804 gam, loại Heroin. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Phạm Đình L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm.

Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy đối với bị cáo âm tính, mục đích bị cáo mua ma túy sử dụng không phải do nghiện ma túy mà vì bị cáo mang bệnh nặng trong người, để giảm cơn đau, tuy nhiên việc bị cáo thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bản thân bị cáo Lôi đang mang bệnh phổi nặng, có sức khỏe yếu nên xem xét áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo có cơ hội chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho L hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1162/KLGD-H có chữ ký của giám

định viên Bùi Công Danh bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cầm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone có sim số 096936230 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 59G1-781.78. Kết quả xác minh xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 59G1-781.78, số máy 1FC3-066138, số khung 30EY-066136, chủ sở hữu là anh Lê Minh Quyền (SN 1979, thường trú: 25/1 khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên chủ sở hữu, xác minh nơi thường trú của anh Quyền thì hiện gia đình anh Quyền đã bỏ địa phương đi đầu không rõ. Chị Phạm Thị Phương (em ruột Phạm Đình L) mua lại xe của anh Quyền, không làm giấy mua bán vào khoảng tháng 6/2017 để làm phương tiện đi lại. Đến tháng 3/2020 chị Phương đưa xe mô tô 59G1-781.78 cho L để đi làm, sau đó L sử dụng làm phương tiện phạm tội chị Phương không biết. Hội đồng xét xử nhận thấy xe mua bán không có giấy tờ, không xác định được chủ sở hữu, nên cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Phạm Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến ngày 04/8/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số số 1162/KLGD-H có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Đình L 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone có sim số 096936230.

Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô hiệu Yamaha

Sirius biển số 59G1-781.78, số máy 1FC3-066138, số khung 30EY-066136. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2021/068 ngày 28/12/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Đình L chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA TP.TĐ
- Chi cục thuế TP.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đỗ Thị Thu Thảo**